

Số: /HD-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng 01 năm 2026

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Ngày 11 tháng 12 năm 2025, Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND quy định về mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND), Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND như sau:

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND. Cụ thể như sau: Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 3 Điều 12 Nghị định số 116/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND. Cụ thể như sau:

a) Cơ sở sản xuất là cá nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ, các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (không bao gồm các doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang) có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản.

b) Người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật là người trực tiếp tham gia nhiệm vụ phòng, chống một hoặc một số bệnh động vật quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 116/2025/NĐ-CP theo phân công, huy động của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trên cơ sở tính chất, quy mô dịch bệnh để thực hiện một hoặc nhiều hoạt động sau đây: Thống kê; xác nhận thiệt hại do dịch bệnh động vật; xử lý ổ dịch; lấy mẫu; mổ khám, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật; điều tra, xác minh dịch bệnh động vật; bắt, giữ, vận chuyển, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật; tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng để phòng, chống dịch bệnh động vật; trực tổ, chốt, trạm để kiểm soát dịch bệnh động vật.

c) Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND.

II. NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 116/2025/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

1. Nhà nước hỗ trợ một phần thiệt hại do dịch bệnh động vật, không đền bù thiệt hại.
2. Thực hiện hỗ trợ công khai, minh bạch, kịp thời, đủ điều kiện, đúng đối tượng, đúng định mức, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, không để xảy ra trục lợi chính sách, tiêu cực, lãng phí.
3. Trường hợp cơ sở sản xuất và người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật đồng thời đáp ứng điều kiện của các mức hỗ trợ khác nhau trong cùng một nội dung hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND và quy định của pháp luật khác có liên quan thì được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

III. ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 116/2025/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

1. Cơ sở sản xuất có động vật, sản phẩm động vật buộc phải tiêu hủy do dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người hoặc bệnh do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới xuất hiện trên lãnh thổ Việt Nam được xác định theo quy định của pháp luật, hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật và thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Đối với trường hợp đã công bố dịch bệnh: Có động vật, sản phẩm động vật buộc phải tiêu hủy theo quy định của pháp luật trong vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm;

b) Đối với trường hợp chưa đủ điều kiện công bố dịch bệnh: Có động vật, sản phẩm động vật tại ổ dịch đầu tiên có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người hoặc động vật tại ổ dịch tiếp theo trên cùng địa bàn cấp xã (theo quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương) được Cơ quan có thẩm quyền kết luận mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh đối với bệnh đã có kết quả xét nghiệm dương tính tại ổ dịch đầu tiên;

c) Đối với trường hợp bệnh mới xuất hiện trên lãnh thổ Việt Nam nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch bệnh, có văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về thú y xác nhận tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới.

2. Người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật phải được cơ quan, đơn vị nhà nước có thẩm quyền phân công hoặc huy động bằng văn bản.

IV. MỨC HỖ TRỢ ĐỐI VỚI CƠ SỞ SẢN XUẤT

Theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND. Cụ thể như sau:

1. Đối với cơ sở sản xuất động vật trên cạn

- a) Trâu, bò, ngựa, dê: 50.000 đồng/kg hơi;
- b) Cừu, hươu sao: 55.000 đồng/kg hơi;
- c) Lợn: 40.000 đồng/kg hơi;
- d) Thỏ: 70.000 đồng/kg hơi;
- đ) Gà, vịt, ngan, ngỗng, bò câu: 35.000 đồng/kg hơi;
- e) Chim cú: 20.000 đồng/kg hơi;
- g) Đà điểu: 50.000 đồng/kg hơi;
- h) Trứng gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng, bò câu, chim cú, đà điểu): 20.000 đồng/kg.

2. Đối với cơ sở sản xuất động vật thủy sản

- a) Tôm hùm giống: 10.000 đồng/con;
- b) Tôm giống (tôm thẻ chân trắng, tôm sú) từ giai đoạn hậu ấu trùng Postlarvae 12 trở lên: 10 đồng/con;
- c) Cá giống (cá tra, cá truyền thống, cá rô phi, cá diêu hồng, cá thác lác, cá trê, cá lóc, cá nước lạnh): 10.000 đồng/kg;
- d) Cá biển giống: 15.000 đồng/kg;
- đ) Diện tích nuôi tôm sú (bán thâm canh, thâm canh): 12.000.000 đồng/ha;
- e) Diện tích nuôi tôm thẻ chân trắng:
 - Mật độ 50 - 100 con/m²: 20.000.000 đồng/ha;
 - Mật độ >100 - 250 con/m²: 30.000.000 đồng/ha;
 - Mật độ >250 con/m²: 50.000.000 đồng/ha;
- g) Diện tích nuôi cá truyền thống, các loài cá bản địa: 10.000.000 đồng/ha;
- h) Diện tích nuôi cá tra thâm canh: 50.000.000 đồng/ha;
- i) Diện tích nuôi cá rô phi, cá diêu hồng thâm canh: 30.000.000 đồng/ha;
- k) Thủy sản nước ngọt nuôi lồng, bè: 7.500 đồng/kg;
- l) Hải sản nuôi lồng, bè: 15.000 đồng/kg.

V. MỨC HỖ TRỢ ĐỐI VỚI NGƯỜI THAM GIA KHẮC PHỤC DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT

Theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND. Cụ thể như sau:

- 1. Người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 400.000

đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 500.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

2. Người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được phân công, huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 150.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 300.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, Tết.

VI. NGUỒN KINH PHÍ VÀ PHƯƠNG THỨC BỐ TRÍ KINH PHÍ THỰC HIỆN

Theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND. Cụ thể như sau:

1. Ngân sách nhà nước, bao gồm: Ngân sách trung ương, ngân sách thành phố, ngân sách cấp xã.

2. Đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước, tổ chức quốc tế và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động bố trí nguồn ngân sách cấp mình; các nguồn đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước, tổ chức quốc tế và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND. Trường hợp, các địa phương có mức thiệt hại lớn, nếu phân ngân sách địa phương đảm bảo vượt quá 50% dự phòng nguồn ngân sách địa phương được thành phố giao và các nguồn đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước, tổ chức quốc tế và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật mà vẫn chưa đảm bảo thực hiện, ngân sách thành phố sẽ bổ sung thêm phần chênh lệch thiếu để các địa phương có đủ nguồn kinh phí để thực hiện.

4. Đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND: Các cơ quan, đơn vị phân công, huy động người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật sử dụng dự toán được cấp có thẩm quyền giao để hỗ trợ người của cơ quan, đơn vị mình tham gia khắc phục dịch bệnh động vật.

VII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỖ TRỢ

1. Trình tự, thủ tục hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 116/2025/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

a) Khi tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật tại cơ sở sản xuất có động vật, sản phẩm động vật buộc phải tiêu hủy do dịch bệnh động vật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi sản xuất lập biên bản tiêu hủy theo Mẫu số 1a (đối với động vật, sản phẩm động vật trên cạn) hoặc Mẫu số 1b (đối với động vật thủy sản) kèm theo Hướng dẫn này.

Riêng đối với trường hợp chưa đủ điều kiện công bố dịch bệnh: Trước khi tiêu hủy, lập biên bản kiểm tra xác định bệnh (kết luận mắc bệnh, có dấu hiệu

mắc bệnh đối với bệnh đã có kết quả xét nghiệm dương tính tại ổ dịch đầu tiên) theo Mẫu số 1 kèm theo Hướng dẫn này.

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc việc tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật tại ổ dịch, cơ sở sản xuất nộp 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính.

c) Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị hỗ trợ theo từng loại hình cơ sở sản xuất theo Mẫu số 2a (đối với dịch bệnh động vật trên cạn), Mẫu số 2b (đối với dịch bệnh động vật thủy sản) kèm theo Hướng dẫn này.

Trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính thì thành phần hồ sơ là bản chính. Trường hợp nộp trực tuyến thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

d) Tiếp nhận hồ sơ

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác, hướng dẫn cơ sở sản xuất hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác, hướng dẫn cơ sở sản xuất hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra và thông báo về việc tiếp nhận hoặc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ.

đ) Thẩm định điều kiện, hồ sơ và niêm yết kết quả thẩm định

- Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Tổ thẩm định. Tổ thẩm định có ít nhất 05 người do đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm tổ trưởng.

- Hằng tháng, Tổ thẩm định tổ chức thẩm định ít nhất một lần đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ được tiếp nhận trong tháng đó. Thời gian thẩm định không quá 07 ngày kể từ ngày tổ chức thẩm định. Tổ thẩm định tiến hành thẩm định theo các điều kiện hỗ trợ quy định tại số thứ tự 1 Mục III Hướng dẫn này.

- Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày kết thúc thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp xã niêm yết công khai Bảng tổng hợp đề xuất hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh theo Mẫu số 3a (đối với động vật trên cạn) và Mẫu số 3b (đối với động vật thủy sản) kèm theo Hướng dẫn này tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi sản xuất, đồng thời thông tin trên các phương tiện truyền thông của cấp xã. Thời gian công khai 05 ngày, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản cho cơ sở sản xuất không đủ điều kiện hỗ trợ và nêu rõ lý do.

- Trường hợp có kiến nghị, phản ánh trong thời gian niêm yết, trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian niêm yết, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian niêm yết, Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ hỗ trợ, ban hành Quyết định hỗ trợ theo Mẫu số 4a kèm theo Hướng dẫn này. Hồ sơ hỗ trợ gồm: Văn bản đề nghị hỗ trợ của tổ chức, cá nhân; bảng tổng hợp hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh theo Mẫu số 3a (đối với động vật trên cạn) và Mẫu số 3b (đối với thủy sản) kèm theo Hướng dẫn này.

- Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức chi trả hỗ trợ đối với các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện được hỗ trợ. Trường hợp không đủ kinh phí hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung theo quy định.

2. Trình tự, thủ tục hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 116/2025/NĐ-CP. Cụ thể:

a) Đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật không hưởng lương từ ngân sách nhà nước

Căn cứ văn bản huy động người tham gia khắc phục dịch bệnh và Bảng chấm công, hằng tháng Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp kinh phí hỗ trợ theo Mẫu số 3c, ban hành Quyết định hỗ trợ theo Mẫu số 4b ban hành kèm theo Hướng dẫn này và tổ chức chi trả hỗ trợ.

b) Đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật hưởng lương từ ngân sách nhà nước

Cơ quan, đơn vị căn cứ theo phân công nhiệm vụ, để thực hiện việc chi trả hỗ trợ cho người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật theo quy định tại số thứ tự 4 mục VI Hướng dẫn này và pháp luật khác có liên quan.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết trên địa bàn thành phố đảm bảo hiệu quả.

b) Chỉ đạo đơn vị trực thuộc phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến tận người dân về nội dung Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND để biết và thực hiện.

c) Căn cứ báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổng hợp, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và cấp bổ sung thêm phần chênh lệch thiếu để các địa phương có đủ nguồn kinh phí để thực hiện.

d) Định kỳ tổ chức kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ để kịp thời hướng dẫn, giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong việc triển khai tại các

địa phương. Kết thúc đợt dịch bệnh hoặc cuối năm, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính kết quả thực hiện theo quy định. Kịp thời đánh giá, đề xuất xử lý những tồn tại, vướng mắc (nếu có).

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện:

a) Căn cứ báo cáo kết quả thực hiện chi từ nguồn ngân sách nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp xã (có xác nhận của Kho bạc Nhà nước) và văn bản tổng hợp, phối hợp của Sở Nông nghiệp và Môi trường, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ sung có mục tiêu từ nguồn ngân sách thành phố cho các địa phương triển khai thực hiện; hướng dẫn việc thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

b) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo khả năng cân đối nguồn để thực hiện hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật; đồng thời, đề xuất nhu cầu kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương (trường hợp nguồn lực của thành phố không đảm bảo) gửi Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật theo Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND để người dân biết và thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND, hướng dẫn các biểu mẫu, trình tự, phương thức thực hiện cho các tổ chức, cá nhân; chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách của địa phương, các nguồn lực hợp pháp khác để kịp thời hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn.

b) Triển khai thực hiện việc hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật đảm bảo đúng đối tượng, đúng nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, trình tự, trách nhiệm thực hiện đúng theo quy định.

c) Thực hiện công khai chính sách và mức hỗ trợ trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại các thôn, tổ dân phố bảo đảm hỗ trợ trực tiếp đến cơ sở sản xuất có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh.

d) Thực hiện niêm yết công khai bảng tổng hợp đề xuất hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng thời thông tin trên các phương tiện truyền thông trên địa bàn; tổ chức chi trả hỗ trợ đối với các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện được hỗ trợ theo quy định.

đ) Tổng hợp, báo cáo bằng văn bản (văn bản báo cáo, đề xuất của cấp xã phải nêu rõ tình hình sử dụng nguồn dự phòng ngân sách, cũng như các nguồn hợp pháp khác và có xác nhận của Phòng Giao dịch - Kho bạc Nhà nước khu

vực XIII đóng trên địa bàn) gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét bổ sung phân chênh lệch thiếu để các địa phương có đủ nguồn kinh phí thực hiện.

e) Kết thúc đợt dịch bệnh hoặc cuối năm, báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và các Bộ, ngành theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chỉ đạo các Hội, đoàn thể phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND đến người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại và giám sát quá trình thực hiện cơ chế đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành và các địa phương triển khai, thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường bằng văn bản để tổng hợp báo cáo, Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố (b/c);
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND thành phố (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBMTTQVN thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và PT-TH ĐN;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, SNNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Kỳ Minh

Mẫu số 1

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:/BB-UBND

BIÊN BẢN
Kiểm tra động vật mắc bệnh

Hôm nay, hồi ...giờ...phút, ngàytháng.....năm.....

Tại:.....

Thành phần gồm:

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

2. Đại diện chủ cơ sở sản xuất có động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh

Ông (bà):.....

Địa chỉ:.....

3. Thành phần khác:

Ông (bà):.....

Ông (bà):.....

Đã tiến hành kiểm tra động vật mắc bệnh cụ thể như sau:

1. Đối tượng mắc bệnh:.....

2. Tổng đàn..... con, trong đó

Lứa tuổi:

3. Nguồn gốc (nuôi tại cơ sở hay nhập về):

4. Ngày mắc bệnh: ngày tháng năm

5. Tổng số mắc bệnh: con, trong đó:

.....

6. Đã tiêm phòng (có, không):

7. Loại vắc xin đã tiêm phòng:.....

.....

8. Triệu chứng lâm sàng:

.....

 9. Quá trình chăm sóc, điều trị động vật bị bệnh:

.....
 10. Ngày động vật chết hoặc buộc tiêu hủy:

11. Số lượng mắc bệnh buộc tiêu hủy:con, trong đó:

12. Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi với UBND cấp xã:

13. Kết luận sơ bộ và đề xuất biện pháp xử lý:

14. Yêu cầu về thời gian hoàn thành việc tiêu hủy:

Biên bản được lập thành 02 bản, có nội dung và giá trị như nhau, đại diện Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu.....và đại diện chủ cơ sở sản xuất mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ SẢN XUẤT

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
 XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU.....**

ĐẠI DIỆN CÁC THÀNH PHẦN KHÁC THAM GIA

Mẫu số 1a

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:/BB-UBND

BIÊN BẢN

Tiêu hủy động vật/sản phẩm động vật trên cạn

Hôm nay, hồi ...giờ...phút, ngàytháng.....năm.....

Tại:.....

Thành phần gồm:

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

2. Đại diện chủ cơ sở sản xuất có động vật, sản phẩm động vật buộc phải tiêu
hủy

Ông (bà):.....

Địa chỉ:.....

3. Thành phần khác:

Ông (bà):.....

Ông (bà):.....

Cùng tiến hành kiểm đếm và tiêu hủy số lượng/khối lượng động vật, sản phẩm
động vật, cụ thể như sau:

Đối tượng tiêu hủy 1:.....

Số lượng tiêu hủy:.....con; Khối lượng tiêu hủy:.....kg

Đối tượng tiêu hủy 2:.....

Số lượng tiêu hủy:.....con; Khối lượng tiêu hủy:.....kg

Đối tượng tiêu hủy 3:.....

Số lượng tiêu hủy:.....con; Khối lượng tiêu hủy:.....kg

Tên dịch bệnh:.....

Các biện pháp xử lý ổ dịch, tổ chức chống dịch bệnh động vật đã thực hiện theo
quy định của pháp luật về thú y:

Địa điểm tiêu hủy:

Phương pháp tiêu hủy:.....

Tổ chức tiêu hủy:

- Vật tư:.....

- Nhân lực:.....

Các bước tiến hành:

Việc tiêu hủy hoàn thành vào hồi...giờ.....phút, ngày...tháng.....năm.....

Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu.....
giao cho.....chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn hồ tiêu hủy động
vật, sản phẩm động vật (tối thiểu.....giờ sau tiêu hủy), phát hiện và báo cáo kịp
thời các vấn đề phát sinh sau tiêu hủy.

Biên bản được các thành viên và các bên tham gia thông qua và thống nhất ký
tên vào hồigiờ.....phút, ngày.....tháng.....năm.....

Biên bản được lập thành 02 bản, có nội dung và giá trị như nhau, đại diện Ủy
ban nhân dân xã/phường/đặc khu.....và đại diện chủ cơ sở sản xuất mỗi bên giữ
01 bản.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ SẢN XUẤT

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG.....**

ĐẠI DIỆN CÁC THÀNH PHẦN KHÁC THAM GIA

Mẫu số 1b

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU...**

Số:/BB-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN
Tiêu hủy động vật thủy sản

Hôm nay, hồi.....giờ.....phút, ngày...tháng.....năm.....

Tại:.....

Thành phần gồm:

1. Đại diện Ủy ban nhân dân (cấp xã).....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

Ông (bà):..... Chức vụ:.....

2. Đại diện chủ cơ sở sản xuất có động vật thủy sản buộc phải tiêu hủy

Ông (bà):.....

Địa chỉ:.....

3. Thành phần khác:

Ông (bà):.....

Ông (bà):.....

4. Thông tin của cơ sở sản xuất có động vật thủy sản buộc phải tiêu hủy

4.1. Đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản:

a) Thông tin về cơ sở:

Địa chỉ cơ sở nuôi trồng thủy sản:.....

Mã số cơ sở (nếu có):.....

Loài thủy sản nuôi:.....

Hình thức:.....

Diện tích mặt nước nuôi thủy sản:.....ha

Số lượng giống thả nuôi¹:.....con hoặc kg, mật độ.....
con/m² hoặc kg/m³.

Giấy xác nhận mã số cơ sở nuôi trồng thủy sản (nếu có):..... cấp
ngày..... tháng năm.....

Giấy phép nuôi biển (đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản trên biển): cấp
ngày..... tháng.....năm.....

Thời điểm thả giống: ngày.....tháng.....năm.....

b) Thông tin về dịch bệnh

Tên bệnh:.....

Thời gian bị bệnh: Từ ngày...tháng...năm...đến ngày...tháng.....năm

Thời gian tiêu hủy: Ngày.....tháng.....năm.....

Diện tích nuôi bị tiêu hủy:.....ha

Số lượng thủy sản bị tiêu hủy:.....con hoặc kg

4.2. Đối với cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản:

a) Thông tin về cơ sở:

Loài thủy sản:.....

Hình thức sản xuất/ương dưỡng:.....

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản số:..... do..... cấp ngày tháng năm

Tổng diện tích sản xuất.....ha hoặc số lượng² giống sản xuất/ương dưỡng:..... con hoặc kg.

Thời gian sản xuất, ương dưỡng đối với động vật thủy sản bị tiêu hủy: Từ ngày.....thángnăm..... đến ngày.....tháng.....năm.....

b) Thông tin về dịch bệnh

Tên bệnh:.....

Thời gian bị bệnh: Từ ngày...tháng...năm... đến ngày...tháng...năm.....

Thời gian tiêu hủy: Ngày.....tháng.....năm.....

Diện tích sản xuất, ương dưỡng bị tiêu hủy:.....ha

Số lượng giống bị tiêu hủy:.....con hoặc kg

Tổ chức tiêu hủy:

- Biện pháp tiêu hủy (ghi rõ):

- Vật tư/hóa chất sử dụng tiêu hủy:.....

Việc tiêu hủy hoàn thành vào hồi...giờ...phút, ngày.....tháng.....năm.....

Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu.....giao cho chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn hồ/ao/bể tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật (tối thiểu.....giờ sau tiêu hủy), phát hiện và báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh sau tiêu hủy.

Biên bản được các thành viên và các bên liên quan thông qua và thống nhất ký tên vào hồi....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm.....

Biên bản được lập thành 02 bản, có nội dung và giá trị như nhau, đại diện Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu.....và đại diện chủ cơ sở sản xuất mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ SẢN XUẤT

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU.....**

ĐẠI DIỆN CÁC THÀNH PHẦN KHÁC THAM GIA

¹ Căn cứ vào những tài liệu như hoá đơn/hợp đồng mua giống/thức ăn/thuốc thú y/sản phẩm xử lý môi trường/giấy kiểm dịch giống và nhật ký sản xuất trong thời kỳ xảy ra dịch bệnh (nếu có).

² Căn cứ vào những tài liệu như hoá đơn/hợp đồng mua giống/thức ăn/thuốc thú y/sản phẩm xử lý môi trường/giấy kiểm dịch giống và nhật ký sản xuất trong thời kỳ xảy ra dịch bệnh.

Mẫu số 2a

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật trên cạn

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu.....

Tôi tên là:.....

Số Căn cước:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại:.....

Tên cơ sở sản xuất (nếu có):.....

Địa điểm đăng ký chăn nuôi:.....

Kê khai số lượng động vật, sản phẩm động vật bị thiệt hại do dịch bệnh như sau:

Biên bản tiêu hủy số :...../BB-UBND ngày..... tháng.....năm.....

Tên dịch bệnh:.....

1. Đối tượng tiêu hủy 1:.....

Số lượng tiêu hủy:.....con; Khối lượng tiêu hủy:.....kg

2. Đối tượng tiêu hủy 2:.....

Số lượng tiêu hủy:.....con; Khối lượng tiêu hủy:.....kg

3. Đối tượng tiêu hủy 3:.....

Số lượng tiêu hủy:.....con; Khối lượng tiêu hủy:.....kg

Đề nghị Ủy ban nhân dân (cấp xã)..... xem xét, hỗ trợ thiệt hại nêu trên.

Tôi xin cam kết các nội dung trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày..... tháng năm ...

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu (nếu có))

Mẫu số 2b

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật thủy sản

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu.....

Tôi tên là:.....

Số Căn cước.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

1. Đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản:

a) Thông tin về cơ sở nuôi:

Địa chỉ cơ sở nuôi trồng thủy sản:.....

Mã số cơ sở (nếu có):.....

Loài thủy sản nuôi:.....

Hình thức nuôi:.....

Diện tích mặt nước nuôi thủy sản:.....ha

Số lượng giống thả nuôi:.....con, mật độ thả..... con/m² hoặc kg/m³.

Giấy xác nhận mã số cơ sở nuôi trồng thủy sản (nếu có):..... cấp ngày.....tháng.....năm.....

Giấy phép nuôi biển (nếu có):.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

Thời điểm thả giống đối với động vật thủy sản bị tiêu hủy: Ngày.....tháng.....năm.....

b) Thông tin về dịch bệnh

Biên bản tiêu hủy số:...../BB-UBND ngày... tháng...năm.....

Tên bệnh:.....

Thời gian bị bệnh: Từ ngày...tháng...năm....đến ngày... tháng...năm.....

Thời gian tiêu hủy: Ngày.....tháng.....năm.....

Diện tích nuôi bị tiêu hủy:.....ha

Số lượng giống bị tiêu hủy:.....con hoặc kg

2. Đối với cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản:

a) Thông tin về cơ sở

Loài thủy sản:.....

Hình thức sản xuất/ương dưỡng:.....

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản
số:..... do..... cấp ngày tháng ... năm

Tổng diện tích sản xuất.....ha hoặc số lượng giống sản
xuất/ương dưỡng: con hoặc kg.

Thời điểm sản xuất, ương dưỡng đối với động vật thủy sản bị tiêu hủy: Ngày
..... tháng năm.....

b) Thông tin về dịch bệnh

Biên bản tiêu hủy số:...../BB-UBND ngày..... tháng năm.....

Tên bệnh:.....

Thời gian bị bệnh: Từ ngày...tháng...năm.....đến ngày...tháng.....năm.....

Thời gian tiêu hủy: Ngày.....tháng.....năm.....

Diện tích sản xuất, ương dưỡng bị tiêu hủy:.....ha

Số lượng giống bị tiêu hủy:.....con hoặc kg

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường.....xem xét, hỗ
trợ thiệt hại nêu trên.

Tôi xin cam kết các nội dung trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm
trước pháp luật.

...,ngày..... tháng năm ...

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu (nếu có))

ỦY BAN NHÂN DÂN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ CƠ SỞ SẢN XUẤT
BỊ THIẾT HẠI DO DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN**
(Từ ngày.... tháng.... năm đến ngày... tháng.....năm....)

STT	Địa phương (thành phố, cấp xã)	Tổng hợp thiệt hại														Kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)			Số quyết định hỗ trợ
		Trâu, bò, ngựa, dê		Cừu, hươu sao		Lợn		Gà, vịt, ngan, ngỗng, bò câu		Chim cút		Đà điểu		Trứng gia cầm	Động vật, sản phẩm động vật trên cạn khác	Tổng NSNN hỗ trợ	NSTW hỗ trợ	NSDP đảm bảo	
		Con	Kg	Con	Kg	Con	Kg	Con	Kg	Con	Kg	Con	Kg	Kg	Kg				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
I	TỔNG SỐ																		
1																			
2																			
II	CHI TIẾT THEO ĐỊA PHƯƠNG																		
1																			
2																			

Ghi chú: Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân thành phố sử dụng để báo cáo kết quả thực hiện với các Bộ ngành trung ương.
(18), (19): Bảng tổng hợp của Ủy ban nhân dân cấp xã thì để trống.
(20): Bảng tổng hợp của Ủy ban nhân dân thành phố thì để trống.

XÁC NHẬN CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

....., ngày... tháng... năm ...
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ CƠ SỞ SẢN XUẤT
BỊ THIẾT HẠI DO DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN**
(Từ ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm....)

STT	Địa phương (thành phố, cấp xã)	Tổng hợp thiệt hại													Kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)			Số quyết định hỗ trợ	
		Cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống			Cơ sở nuôi trồng thủy sản										Ghi chú	Tổng NSNN hỗ trợ	NS TW hỗ trợ		NSDP đảm bảo
		Tôm hùm giống (con)	Tôm sú, tôm thẻ giống PL12 trở tên (triệu con)	Cá giống (cá biển, cá tra, cá truyền thống, cá rô phi, cá nước lạnh) (kg)	Tôm sú nuôi quảng canh (ha)	Tôm sú nuôi bán thâm canh, thâm canh (ha)	Tôm thẻ chân trắng (ha) (ghi rõ mật độ nuôi ở cột 16)	Cá truyền thống, các loài cá bản địa (ha)	Cá tra thâm canh (ha)	Cá rô phi thâm canh (ha)	Cá nước lạnh (tầm, hòi) nuôi thâm canh (kg)	Thủy sản nước ngọt nuôi lồng, bè (kg)	Hải sản nuôi lồng, bè (kg)	Loài thủy, hải sản khác (địa phương tự xác định)					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
I	TỔNG SỐ																		
1																			
2																			
II	CHI TIẾT THEO ĐỊA PHƯƠNG																		
1																			
2																			

Ghi chú: Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân thành phố sử dụng để báo cáo kết quả thực hiện với các bộ ngành trung ương.

(18), (19): Bảng tổng hợp của Ủy ban nhân dân cấp xã thì để trống.

(20): Bảng tổng hợp của Ủy ban nhân dân thành phố thì để trống.

XÁC NHẬN CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

....., ngày... tháng... năm ...
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
 (Ký tên, đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày....tháng....năm....

**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN)
HỖ TRỢ NGƯỜI THAM GIA KHẮC PHỤC DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT**
(Từ ngày.... tháng.... năm..... đến ngày.... tháng.... năm....)

STT	Địa phương (thành phố, cấp xã)	Kinh phí hỗ trợ người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước tham gia khắc phục dịch bệnh động vật (triệu đồng)		
		Tổng NSNN hỗ trợ	NSTW hỗ trợ	NSDP đảm bảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	TỔNG SỐ			
1				
2				
II	CHI TIẾT THEO ĐỊA PHƯƠNG			
1				
2				

Ghi chú: Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân thành phố sử dụng để báo cáo kết quả thực hiện với các Bộ ngành trung ương.

(4), (5): Bảng tổng hợp của Ủy ban nhân dân cấp xã thì để trống.

XÁC NHẬN CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

..., ngày... tháng... năm ...
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
 (Ký tên đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU**

Số..../QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày....tháng....năm....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ đối với các cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU.....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của của HĐND thành phố quy định về mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ kinh phí đối với các cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật trên địa bàn xã/phường/đặc khu..... và kinh phí hỗ trợ cụ thể theo danh sách tại Phụ lục gửi kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. ... và các cơ sở sản xuất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Tài chính;
-
- Lưu: VT,....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên đóng dấu)**

Họ và tên

Mẫu số 4b

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU
 Số..../QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
, ngày....tháng....năm....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hỗ trợ đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/ PHƯỜNG/ĐẶC KHU.....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ kinh phí đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn xã/phường/đặc khu..... và kinh phí hỗ trợ cụ thể theo danh sách tại Phụ lục gửi kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. ... và các cơ sở sản xuất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Tài chính;
-
- Lưu: VT,....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên đóng dấu)

Họ và tên